

Số: 386 /QĐ-THPTNQBV

Hà Nội, ngày 05 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai chất lượng giáo dục năm học 2024-2025
và cam kết chất lượng giáo dục năm học 2025-2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NGÔ QUYÊN - BA VÌ

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 6 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ kết quả giáo dục năm học 2024-2025 và các điều kiện thực tế của trường năm học 2025-2026;

Theo đề xuất của cán bộ phụ trách Chuyên môn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai chất lượng giáo dục năm học 2024-2025 và cam kết chất lượng giáo dục năm học 2025-2026; công khai các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; chính sách miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập; mức thu học phí năm học 2025-2026 như sau:

(Có bảng tổng hợp kèm theo).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm các lớp và các bộ phận có liên quan Trường THPT Ngô Quyền - Ba Vì căn cứ thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổng thông tin điện tử;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Sỹ Diệm

XÁC ĐỊNH CHỈ TIÊU TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2025 - 2026

(Dành cho trường THPT công lập và trường công lập tự chủ)

- Tên trường: **THPT Ngô Quyền - Ba Vì**
- Địa chỉ: **Thôn Chợ Mơ, xã Vạn Thắng, huyện Ba Vì, T.p. Hà Nội.**
- Điện thoại liên hệ: **02433.625.145.**
- Hiệu trưởng: **Ngô Sỹ Diệm.** Điện thoại liên hệ: **0981070369.**
- Diện tích đất: **21640 m², Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (có/chưa).....,**
Số sổ, ngày cấp (nếu có).

T T	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	KH giao năm 2024	Thực hiện năm 2024	Tần/ giảm	Kế hoạch năm 2025
1	Tổng số cán bộ, giáo viên, NV (có mặt: 14/02/2025). <i>Chia ra :</i>	Người	120	105		120
	- <i>Cán bộ quản lý</i>	Người	3	3		3
	- <i>Giáo viên</i>	Người	101	94		101
	Trong đó: - <i>Biên chế</i>	Người	97	92		97
	- <i>Hợp đồng</i>	Người	4	2		4
	Đạt chuẩn trở lên	Người	97	97		97
	- <i>Nhân viên</i>	Người	16	14	+2	16
	Trong đó: - <i>Biên chế</i>	Người	5	5		5
	- <i>Hợp đồng</i>	Người	11	9	+2	11
2	Tổng số lớp	Lớp	45	45		45
	<i>Chia ra: Lớp 10</i>	Lớp	15	15		15
	<i>Lớp 11</i>	Lớp	15	15		15
	<i>Lớp 12</i>	Lớp	15	15		15
3	Tổng số học sinh	Học sinh	2025	2026		2019
	<i>Chia ra: Lớp 10</i>	Học sinh	675	664		675
	<i>Lớp 11</i>	Học sinh	675	680		664
	<i>Lớp 12</i>	Học sinh	675	682		680

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Hb

Trần Thị Hương

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2025

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
HIỆU TRƯỞNG



Ngô Sỹ Diệm

BÁO CÁO TÌNH HÌNH CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊTên trường: **Trường THPT Ngô Quyền - Ba Vì****A. Tình hình cơ sở vật chất:**

- Tổng diện tích đất: 21640 m²
- Tổng diện tích sử dụng: 21640 m²
- Bình quân diện tích đất/học sinh (các huyện) hoặc diện tích sử dụng (các quận): m²
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản trên đất số:

1. Phòng học văn hóa:

Phòng học	Tổng số	Chia ra	
		Kiên cố	Bán kiên cố
Phòng học văn hóa	30	30	0

2. Phòng bộ môn (thực hành, thí nghiệm):

Phòng bộ môn	Tổng số	Diện tích	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn (ghi rõ nội dung chưa đạt)
1. Vật lý	1	96	x	
<i>Phòng chuẩn bị</i>	<i>1</i>	<i>24</i>	<i>x</i>	
2. Hóa học	1	96	x	
<i>Phòng chuẩn bị</i>	<i>1</i>	<i>24</i>	<i>x</i>	
3. Sinh học	1	96	x	
<i>Phòng chuẩn bị</i>	<i>1</i>	<i>24</i>	<i>x</i>	
4. Công nghệ	1	96	x	
<i>Phòng chuẩn bị</i>	<i>1</i>	<i>24</i>	<i>x</i>	
5. Ngoại ngữ	1	144	x	
6. Tin học	2	192	x	
<i>Số máy vi tính</i>	<i>59</i>	<i>x</i>	<i>x</i>	
7. Phòng Âm nhạc				
8. Phòng Mỹ thuật				
9. Phòng khoa học xã hội				
10. Phòng đa năng	1	48	x	
11. Thư viện	1	144	x	
<i>Số lượng sách, tài liệu tham khảo</i>		<i>x</i>	<i>x</i>	

12. Nhà thể chất	1	600	x	
13. Phòng Y tế	1	24	x	

3. Nhà vệ sinh:

+ Nhà vệ sinh dành cho học sinh: Tổng số: 12 nhà

Trong đó: Đạt chuẩn ☒ Chưa đạt chuẩn ☐

+ Nhà vệ sinh cho giáo viên: Tổng số: 6 nhà

Trong đó: Đạt chuẩn ☒ Chưa đạt chuẩn ☐

B. Tình hình trang thiết bị:

Nội dung	Tổng số	Đang sử dụng	Đề nghị thay thế
1. Bàn ghế học sinh	1350	1350	
+ Loại 1 chỗ ngồi	1350	1350	
+ Loại 2 chỗ ngồi	0	0	
2. Bàn ghế giáo viên	30	30	
3. Bảng	30	30	
Trong đó: Bảng thông minh	1	1	
4. Máy vi tính	59	59	
Chia ra:			
+ Dùng cho HS	50	50	
+ Dùng cho Quản lý	9	9	
+ Kết nối Internet	59	59	
5. Số máy in, máy scan	12	11	
6. Máy chiếu Projector	5	5	
7. Máy photocopy	2	2	
8. Tivi	30	30	
9. Màn hình nét	1	1	
10. Khác			

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

[Signature]

Trần Thị Hương

Hà Nội, ngày 12 tháng 02 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

HIỆU TRƯỞNG



Ngô Sỹ Diệm